

Bản án số: 46 /2018/DS-ST

Ngày: 13/11/2018

"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nhó

Bà Ông Lê Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Tâm - Chức vụ: Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, địa chỉ: Số 48 đường Trần Xuân Lê, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 84/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2018/QĐXXST - DS ngày 15/10/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt: VPB FC); địa chỉ: Tầng 2 tòa nhà Ree, số 9 đường Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố H; đại diện theo pháp luật là: Ông Lô Bằng G - Chức danh: Chủ tịch HĐQT; đại diện tham gia tố tụng theo ủy quyền: Đại diện theo ủy là ông Phạm Trung H, sinh năm 1984; Trú tại: Số 353 đường N, quận H, thành phố Đà Nẵng (theo Văn bản ủy quyền số: 1248/UQTA-VH.18 ngày 31.5.2018 của Trưởng phòng thu hồi nợ pháp). Có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Uông Đình Nguyệt T, sinh năm 1985; Trú tại: K204/03 đường H, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 6 năm 2018, các bản tự khai viết ngày 18 tháng 9 năm 2018 và tại phiên tòa hôm nay, đại diện của nguyên đơn ông Phạm Trung H trình bày:

Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và bà Uông Đình Nguyệt T có ký Hợp đồng tín dụng số 20150829-500000-0394 (số hiệu Hợp

đồng 0623260) ngày 26/8/2015; theo đó bà Ưông Đình Nguyệt T vay số tiền 31.650.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 2,92%/tháng, mục đích vay là để tiêu dùng cá nhân.

Theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng thì bà Ưông Đình Nguyệt T có trách nhiệm thanh toán số tiền 44.562.000 đồng (gồm cả tiền gốc và tiền lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng phải trả 1.853.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.943.000 đồng, bắt đầu từ ngày 01/10/2015.

Thực hiện hợp đồng bà Ưông Đình Nguyệt T đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng được 08 lần với tổng số tiền đã trả là 16.655.000 đồng. Kể từ ngày 31/10/2016 đến nay thì bà Ưông Đình Nguyệt T không thanh toán được bất kỳ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Trong quá trình nộp hồ sơ khởi kiện tại Tòa, bà Ưông Đình Nguyệt T có trả thêm 2 lần tiền nợ gốc là 1.500.000 đồng; dư nợ còn lại là: 26.407.000đ (*hai mươi sáu triệu bốn trăm lẻ bảy nghìn đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 20.812.777 đồng; Nợ lãi là: 5.572.223 đồng (nợ lãi tính đến ngày 01/9/2017).

Nay, để bảo đảm quyền lợi của mình, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Ưông Đình Nguyệt T phải thanh toán tổng số tiền còn nợ là: 26.407.000đ (*hai mươi sáu triệu bốn trăm lẻ bảy nghìn đồng*). Trong đó: Nợ gốc là: 20.812.777 đồng; Nợ lãi là: 5.572.223 đồng (nợ lãi tính đến ngày 01/9/2017, không yêu cầu tính lãi tiếp theo).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn bà Ưông Đình Nguyệt T không có ý kiến phản hồi, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án nhưng không có lý do, như vậy bà Thanh không tuân thủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, xét thấy yêu cầu khởi kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng với bà Ưông Đình Nguyệt T là có căn cứ, phù hợp với Điều 474 và Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005, do đó đề Nghị HĐXX xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thụ lý và giải quyết yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Ưông Đình Nguyệt T về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" là đúng với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều

35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, lần thứ hai bị đơn bà Uông Đình Nguyệt T vắng mặt nhưng không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- [2] Xét về nội dung: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bà Uông Đình Nguyệt T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc và lãi còn lại theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với số tiền là 26.407.000đ, (trong đó: Nợ gốc là: 20.812.777đ; Nợ lãi là: 5.572.223 đ (nợ lãi tính đến ngày 01/9/2017, không tính lãi tiếp theo sau ngày 01.9.2017). Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tại phiên tòa thể hiện:

Theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng hạn mức số: 20150829-500000-0394(số hiệu Hợp đồng 0623260) ngày 26/8/2015, Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đồng ý cho bà Uông Đình Nguyệt T vay với số tiền là 31.650.000đ, thời hạn vay là 24 tháng, lãi suất thỏa thuận là 2,92%/tháng, mục đích vay là để tiêu dùng. Về phương thức thanh toán tiền gốc và tiền lãi theo thỏa thuận là bà Thanh có nghĩa vụ thanh toán 24 kỳ, mỗi kỳ là 30 ngày; 23 kỳ đầu mỗi tháng trả 1.853.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.943.000 đồng; kỳ thanh toán đầu tiên kể từ ngày 01/10/2015, tổng số tiền phải thanh toán là 44.562.000 đ(tiền gốc 31.650.000đ và lãi 12.912.000đ). Xét thấy, sự thỏa thuận về nghĩa vụ trả nợ gốc và tiền lãi trên là hợp pháp, phù hợp với Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Tính đến ngày 01/10/2018 khoản vay đã hết hạn, nhưng bà Uông Đình Nguyệt T đã thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng 08 kỳ với tổng số tiền là 16.655.000 đồng, còn nợ ngân hàng với tổng số tiền là 26.407.000đ, (trong đó: Nợ gốc là: 20.812.777đ; Nợ lãi là: 5.572.223 đ (nợ lãi tính đến ngày 01/9/2017). Do bà Uông Đình Nguyệt T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ lãi và nợ gốc đúng hạn đã cam kết là vi phạm vào thỏa thuận quy định tại hợp đồng tín dụng và vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 474 và Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005 nên HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng, buộc bà bà Uông Đình Nguyệt T có nghĩa vụ trả khoản nợ trên.

- [3] Về án phí: Bà Uông Đình Nguyệt T phải chịu : 1.320.000 đồng (26.407.000đ x 5%,) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí 697.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0003852 ngày 19/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 474 và 476 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc bà Uông Đình Nguyệt T phải trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền là 26.407.000đ (*hai mươi sáu triệu, bốn trăm, lẻ bảy nghìn đồng*), (trong đó: Nợ gốc là: 20.812.777 đồng; Nợ lãi là: 5.572.223 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng có đơn yêu cầu thi hành, mà người phải thi hành án không thi hành thì phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Về án phí:

Bà Uông Đình Nguyệt T phải chịu 1.320.000đ (một triệu, ba trăm, hai mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí 697.000đ (sáu trăm, chín mươi bảy ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0003852 ngày 19/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

3. Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết kết quả xét xử tại nơi cư trú.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hoàng Vũ

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 30 tháng 10 năm 2018;

Tại: Phòng nghị án - Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Nhớ và bà Nguyễn Thị Hồng.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 90/2018/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2018 giữa:

+ *Nguyên đơn:* Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt: VPB FC); địa chỉ: Tầng 2 tòa nhà Ree, số 9 đường Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh; đại diện theo pháp luật là: Ông Lô Bằng Giang - Chức danh: Chủ tịch HĐQT; đại diện tham gia tố tụng theo ủy quyền: Ông Đào Ngọc Toàn - Sinh năm: 1997; địa chỉ: Số 353 đường Nguyễn Tri Phương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (theo Văn bản ủy quyền số: 50/UQ-VH18 ngày 18/4/2018 của Chủ tịch HĐQT Công ty và Văn bản ủy quyền số: 1240/UQTA-VH.18 ngày 31/5/2018 của Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý).

+ *Bị đơn:* Bà Trần Thị Kim Liên - Sinh năm 1992; địa chỉ: Số K304/12 đường Nguyễn Hoàng, tổ 90, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về căn cứ điều luật: Các Điều 122, 471 và 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản

1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 100% (3/3).

2. Về nội dung giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Trần Thị Kim Liên về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc bà Trần Thị Kim Liên phải trả cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 29.805.000đ (*hai mươi chín triệu tám trăm lẻ năm nghìn đồng*), trong đó: tiền gốc vay là 22.352.079đ, tiền lãi là 7.452.921đ.

Kết quả biểu quyết: 100% (3/3).

3. Về án phí: Bà Trần Thị Kim Liên phải chịu 1.490.200đ (*một triệu bốn trăm chín mươi nghìn hai trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 745.100đ (*bảy trăm bốn mươi lăm nghìn một trăm đồng*) theo biên lai thu số 0003859 ngày 22/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Kết quả biểu quyết: 100% (3/3).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/10/2018). Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 100% (3/3).

5. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn có yêu cầu thi hành án mà bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Kết quả biểu quyết: 100% (3/3).

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 30 tháng 10 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN